TAND QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 135/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà N K N Sinh năm: 1971

ĐKHKTT và cư trú tại: Vương Thừa Vũ, phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội

- Ông H L Q Sinh năm: 1969

ĐKHKTT và cư trú tại: Vương Thừa Vũ, phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà N K N và Ông H L Q thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà N K N và Ông H L Q xác nhận có 02 con chung là chị H K Q, sinh ngày 20/10/1995; chị H L Q, sinh ngày 27/7/1990. Chị D và chị Q đã trưởng thành, việc ở với ai do chị D và chị Q tự quyết định.

- *Về tài sản chung:* Bà N K N và Ông H L Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà N K N và Ông H L Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0006871 ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- *Về những vấn đề khác:* Bà N K N và Ông H L Q không có yêu cầu gì khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Nguyễn Thị Lan Anh